

Số: 42 /2024/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 30 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Quy định về phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai
trên địa bàn tỉnh Hà Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHÓA XVIII – KỲ HỌP THỨ 21 (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP
ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số
điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định
của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số
85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về
phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành
phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư 56/2024/TT-BTC ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí
khai thác và sử dụng tài liệu đất đai từ hệ thống thông tin quốc gia về đất đai;

Xét Tờ trình số 178/TTr-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định về phí khai thác và sử
dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Báo cáo thẩm tra số 151/BC-
KTNS ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân
dân tỉnh; Báo cáo số 414/BC-UBND ngày 29/12/2024 của UBND tỉnh về giải
trình, làm rõ một số nội dung trình bày tại Kỳ họp thứ 21 HĐND tỉnh khóa XVIII,
nhiệm kỳ 2021-2026; ý kiến thảo luận và biểu quyết của đại biểu Hội đồng nhân
dân tỉnh tại kỳ họp.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Giang như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định về phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai chưa có trong Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác thông tin, tài liệu về đất đai của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý tài liệu về đất đai.

b) Các cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân khác liên quan trong việc quản lý, thu phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai.

3. Đối tượng miễn nộp phí:

a) Hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

b) Cung cấp tài liệu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có văn bản đề nghị khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai để phục vụ:

- Mục đích quốc phòng, an ninh trong tình trạng khẩn cấp theo quy định của Luật Quốc phòng.

- Phòng, chống thiên tai trong tình trạng khẩn cấp theo quy định pháp luật về phòng, chống thiên tai.

c) Cung cấp cho các bộ, ngành, địa phương khi kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác, cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương để chia sẻ thông tin, dữ liệu đất đai phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

4. Nội dung thu và mức thu:

a) Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: 200.000 đồng/ hồ sơ, tài liệu.

b) Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến: 120.000 đồng/ hồ sơ, tài liệu.

c) Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có văn bản đề nghị khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai cho mục đích quốc phòng, an ninh theo quy định của Luật Quốc phòng thì áp dụng mức thu phí bằng 60% mức thu phí tương ứng quy định tại điểm a, điểm b khoản này; trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều này.



5. Đơn vị thu phí:

- a) Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Tài nguyên và Môi trường.
- b) Ủy ban nhân dân cấp xã.

6. Quản lý và sử dụng nguồn thu phí:

a) Đơn vị thu phí quy định tại điểm a khoản 5 điều này đơn vị thu phí được trích để lại 35% số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 ngày 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

b) Đơn vị thu phí quy định tại điểm b khoản 5 điều này thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 ngày 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, tổ địa biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang khóa XVIII, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 30 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 01 năm 2025, thay thế Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Giang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Tài chính; Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XV tỉnh Hà Giang;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH; HĐND; UBND tỉnh;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Trang TTĐT đại biểu dân cử tỉnh Hà Giang;
- Cổng TTĐT tỉnh; TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Thào Hồng Sơn